**CHỦ ĐỀ 4: CON NGƯỜI VIỆT NAM**

**TUẦN 30 - BÀI 21**

**1. Đọc bài văn sau và trả lời câu hỏi phía dưới:**

**Câu chuyện về chị Võ Thị Sáu**

      Vào năm mười hai tuổi, Sáu đã theo anh trai tham gia hoạt động cách mạng. Mỗi lần được các anh giao nhiệm vụ gì Sáu đều hoàn thành tốt. Một hôm, Sáu mang lựu đạn phục kích giết tên cai Tòng, một tên Việt gian bán nước ngay tại xã nhà. Lần đó, Sáu bị giặc bắt. Sau gần ba năm tra tấn, giam cầm, giặc Pháp đưa chị ra giam ở Côn Đảo.

      Trong ngục giam, chị vẫn hồn nhiên, vui tươi, tin tưởng vào ngày chiến thắng của đất nước. Bọn giặc Pháp đã lén lút đem chị đi thủ tiêu, vì sợ các chiến sĩ cách mạng trong tù sẽ nổi giận phản đối. Trên đường ra pháp trường, chị đã ngắt một bông hoa còn ướt đẫm sương đêm cài lên tóc. Bọn chúng kinh ngạc vì thấy một người trước lúc hi sinh lại bình tĩnh đến thế. Tới bãi đất, chị gỡ bông hoa từ mái tóc của mình tặng cho người lính Âu Phi. Chị đi tới cột trói: mỉm cười, chị nhìn trời xanh bao la và chị cất cao giọng hát.

      Lúc một tên lính bảo chị quỳ xuống, chị đã quát vào mặt lũ đao phủ: “ Tao chỉ biết đứng, không biết quỳ”.

      Một tiếng hô: “Bắn”.

      Một tràng súng nổ, chị Sáu ngã xuống. Máu chị thấm ướt bãi cát.

*(Trích trong quyển Cẩm nang đội viên)*

***1. Chị Sáu tham gia hoạt động cách mạng năm bao nhiêu tuổi?***

A. Mười lăm tuổi B. Mười sáu tuổi

C. Mười hai tuổi D. Mười tám tuổi

***2. Chị Sáu bị giặc bắt và giam cầm ở đâu?***

A. Ở đảo Phú Quý B. Ở đảo Trường Sa

C. Ở Côn Đảo D. Ở Vũng Tàu

***3. Thái độ đáng khâm phục của chị Sáu đối diện với cái chết như thế nào?***

A. Bình tĩnh. B. Bất khuất, kiên cường.

C. Vui vẻ cất cao giọng hát. D. Buồn rầu, sợ hãi.

***4. Chị Sáu bị giặc Pháp bắt giữ, tra tấn, giam cầm ở Côn Đảo trong hoàn cảnh nào?***
A. Trong lúc chị đi theo anh trai

B. Trong lúc chị đi ra bãi biển

C. Trong lúc chị đang đi theo dõi bọn giặc.

D. Trong lúc chị mang lựu đạn phục kích giết tên cai Tòng.

***5. Qua bài đọc, em thấy chị Võ Thị sáu là người như thế nào?***

A. Yêu đất nước, gan dạ

B. Hiên ngang, bất khuất trước kẻ thù

C. Yêu đất nước, bất khuất trước kẻ thù

D. Yêu đất nước, hiên ngang, bất khuất trước kẻ thù

***6. Từ chỉ đặc điểm trong câu:*** *“Trong ngục giam, chị vẫn hồn nhiên, vui tươi, tin tưởng vào ngày chiến thắng của đất nước”.* ***là:***

A. Hồn nhiên

B. Hồn nhiên, vui tươi

C. Vui tươi, tin tưởng

D. Hồn nhiên, vui tươi, tin tưởng

**2. Viết**

***a) Viết lại thật đẹp đoạn văn sau:* Câu chuyện về chị Võ Thị Sáu**

**Vào năm mười hai tuổi, Sáu đã theo anh trai tham gia hoạt động cách mạng. Mỗi lần được các anh giao nhiệm vụ gì Sáu đều hoàn thành tốt. Một hôm, Sáu mang lựu đạn phục kích giết tên cai Tòng, một tên Việt gian bán nước ngay tại xã nhà. Lần đó, Sáu bị giặc bắt. Sau gần ba năm tra tấn, giam cầm, giặc Pháp đưa chị ra giam ở Côn Đảo.**



***b) Viết các từ ngữ vào chỗ trống sau khi đã điền đúng :***

\* **ao** hoặc **au**

|  |  |
| --- | --- |
| - đi s….. /….....……… | - ngôi s……. /…………. |
| - quả c……/………........ | - lên c………./…………. |

\* **uôn** hoặc **uông**

|  |  |
| --- | --- |
| - ch……..lợn/…………. | - con ch……ch………/……… |
| - b………chuối/………. | - b…….ngủ/………………. |

**c) Gạch chân dưới từ chỉ hoạt động trong câu văn sau:**

 Tới bãi đất, chị gỡ bông hoa từ mái tóc của mình tặng cho người lính Âu Phi. Chị đi tới cột trói: mỉm cười, chị nhìn trời xanh bao la và chị cất cao giọng hát.

**3. Nói và nghe**

***a) Kể lại 1-2 đoạn trong câu chuyện “Mai An Tiêm”.***



**b) Câu chuyện muốn nói với em điều gì?**



**TUẦN 30 - BÀI 22**

**1. Đọc bài văn sau và trả lời câu hỏi phía dưới:**

**Văn hay chữ tốt**

      Thuở đi học Cao Bá Quát viết chữ rất xấu nên nhiều bài văn dù hay vẫn bị thầy cho điểm kém.

      Một hôm, có bà cụ hàng xóm sang khẩn khoản:

      - Gia đình già có một việc oan uổng muốn kêu quan, nhờ cậu viết giúp cho lá đơn, có được không?

      Cao Ba Quát vui vẻ trả lời:

      - Tưởng việc gì khó, chứ việc ấy cháu xin sẵn lòng.

      Lá đơn viết lí lẽ rõ ràng, Cao Bá Quát yên trí quan sẽ xét nỗi oan cho bà cụ. Nào ngờ, chữ ông xấu quá, quan đọc không được nên thét lính đuổi bà ra khỏi huyện đường. Về nhà, bà kể lại câu chuyện khiến Cao Bá Quát vô cùng ân hận. Ông biết dù văn hay đến đâu mà chữ không ra chữ cũng chẳng ích gì. Từ đó, ông dốc sức luyện chữ sao cho đẹp.

      Sáng sáng, ông cầm que vạch lên cột nhà luyện chữ cho cứng cáp. Mỗi buổi tối, ông viết xong mười trang vở mới chịu đi ngủ. Chữ viết đã tiến bộ, ông lại mượn những cuốn sách viết chữ đẹp làm mẫu để luyện nhiều kiểu chữ khác nhau.

      Kiên trì luyện tập suốt mấy năm, chữ ông mỗi ngày một đẹp. Ông nổi danh khắp nước là người văn hay chữ tốt.

***1. Vì sao Cao Bá Quát thường xuyên bị điểm kém?***

A.Văn dở – chữ xấu

B. Văn hay

C. Văn hay – chữ xấu

***2. Sự việc gì xảy ra khiến Cao Bá Quát ân hận ?***

A. Chữ ông xấu quá, quan đọc không được nên đuổi bà ra khỏi huyện đường.

B. Chữ ông đẹp quá, quan đọc không được nên đuổi bà ra khỏi huyện đường.

C. Văn ông xấu quá, quan đọc không được nên đuổi bà ra khỏi huyện đường.

***3. Buổi tối ông viết bao nhiêu trang vở mới đi ngủ?:***

A. Chín trang. B. Mười quyển C. Mười trang

***4. Từ nào dưới đây nói lên ý chí, nghị lực của Cao Bá Quát ?***

A. Cần cù B. Quyết chí C. Chí hướng

***5. Tục ngữ hoặc thành ngữ nào dưới đây nói đúng ý nghĩa của câu chuyện Văn hay chữ tốt?***

A. Tiếng sáo diều. B. Có chí thì nên. C. Công thành danh toại.

***6. Gạch chân dưới từ chỉ hoạt động có trong câu sau:***

*Lá đơn viết lí lẽ rõ ràng.*

**2. Viết**

***a) Viết lại thật đẹp đoạn văn sau:* Văn hay chữ tốt**

 **Một hôm, có bà cụ hàng xóm sang khẩn khoản:**

**- Gia đình già có một việc oan uổng muốn kêu quan, nhờ cậu viết giúp cho lá đơn, có được không?**

**Cao Ba Quát vui vẻ trả lời:**

**- Tưởng việc gì khó, chứ việc ấy cháu xin sẵn lòng.**



***b) Gạch dưới các chữ viết sai chính tả r/d/gi rồi viết lại khổ thơ cho đúng.***

Em yêu giòng kênh nhỏ

 Chảy dữa hai dặng cây

 Bên dì dào sóng lúa

 Gương nước in trời mây.



***c) Nối vế A với vế B để tạo thành câu hoàn chỉnh chỉ hoạt động:***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Ông và tôi |  | làm cho bạn ấy chiếc cần câu. |
| Mẹ và anh của bạn Lan  |  | về quê từ chiều qua. |
| Bố bạn Lan  |  | cùng tập thể dục buổi sáng. |

**3. Nói và nghe: *Viết lời cảm ơn chú hải quân ngoài đảo đã ngày đêm canh giữ biển xa đem lại sự bình yên cho đất nước.***



**4. Đọc mở rộng:**

***a) Tìm các bài thơ nói về chú bộ đội.***



***b) Đọc cho bạn nghe các bài thơ sau.***

|  |  |
| --- | --- |
| **Bố em là lính biển**Bố em là bộ độiLặn lội ngoài đảo xaCanh giữ biển quê taMẹ dặn bé ở nhàLuôn chăm ngoan học nhéLúc nào ngoan bố sẽThưởng một chuyến đi thămNơi đảo xa vạn dặm,Bé thương bố nhiều lắmLàm việc nơi đảo vắngBé ơi! Hãy cố gắngLuôn vâng lời mẹ chaBé ơi! Hãy ở nhàLà trò ngoan con nhé! | **Chú bộ đội hải quân**                            Đứng canh ngày canh đêmNgoài xa vời hải đảoKìa bóng chú hải quânDưới trời xanh trứng sáo Mặc nắng mưa gió bãoCây súng chú chắc tay Quân thù mà ló mặtBiển lớn sẽ vùi thâyEm mong ngày khôn lớn Sẽ vượt sóng ra khơiCũng cầm chắc cây súng Giữ lấy biển lấy trờ |